たいふう18ごう みなみきゅうしゅう こんや ぼうふういき 2. 台風18号、南 九 州 は今夜にも暴風域



三日午前に鹿児島県に上陸する可能性もある。台風の勢力はやや まとろ まなみ つよ なみ つよ なの強さになったが、中心付近では最大風速三十メートル の暴風が吹いて大しけとなっている。

単語リスト:

台風 18号(たいふうしゅうはちごう) Con bão số 18 南九州(みなみきゅうしゅう) Phía nam vùng Kyushu 今夜にも(こんやにも) Đêm nay cũng vậy 暴風域(ぼうふういき) Khu vực bão 中型の(ちゅうがたの) Kích cỡ trung bình 南(みなみ) Phía Nam 海上(かいじょう) Ngoài khơi, trên biển 南部(なんぶ) Phần phía Nam
早ければ(はやければ) Nếu nó đến
nhanh chóng
夜(よる) Đêm
風速(ふうそく) Tốc độ gió
~以上(~いじょう) Hơn, trên~
入る(はいる) Tiến vào
見られる(みられる) Được mong
đợi
午前(ごぜん) A.m.
鹿児島県(かごしまけん) Tỉnh
Kagoshima
上陸する(じょうりくする) Đổ bộ

やや衰えて(ややおとろえて) hơi suy yếu 並の強さ(なみのつよさ) Độ mạnh trung bình 中心付近(ちゅうしんふきん) Vùng gần trung tâm 最大(さいだい) Lớn nhất 暴風(ぼうふう) Gió bão 吹いて(ふいて) Thổi 大しけ(おおしけ) Biển đông 西に進んでいる(にしにすすんでいる) Đang tiếp tục di chuyển về phía Tây

可能性(かのうせい) Tính khả năng 勢力(せいりょく) Sức mạnh